TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN THÀNH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 47/2023/HNGĐ- ST Ngày: 28/11/2023 *V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình*	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Thành;

Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023 tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Thuận Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 209/2023/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐST- DS ngày 03 tháng 11 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Minh A, sinh năm 1997.

Nơi thường trú: Số 11/51/161 Cấm, phường Gia V, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. (Vắng mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Tá K, sinh năm 1992.

Nơi thường trú: Khu phố Trà L, phường Trí Q, thị xã Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Đỗ Thị Minh A kết hôn với anh Nguyễn Tá K ngày 23/5/2019 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Theo như chị Minh A trình bày: Sau khi kết hôn do chị làm việc ở Hà Nội nên chị thuê nhà sống ở Hà Nội, còn anh K làm việc ở Thuận Thành nên thỉnh thoảng anh K sang Hà Nội chung sống cùng chị. Vợ chồng chung sống hòa thuận đến khoảng tháng 6/2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không hợp nhau dẫn đến bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Từ tháng 9/2022 giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng nên chị và anh K đã sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay. Sau khi

giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân chị đã mang con về nhà bố mẹ đẻ ở Hải Phòng sinh sống. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh K không còn nên chị đề nghị tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh K.

Về con chung: Chị và K có 01 con chung là Nguyễn Minh K1, sinh ngày 22/7/2021. Hiện nay cháu vẫn đang sống cùng với chị và bố mẹ đẻ tôi ở Hải Phòng. Khi vợ chồng ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Việc cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và công nợ: Chị xác nhận giữa chị và anh K không có.

Ngoài ra tôi không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết gì khác.

Anh Nguyễn Tá K trình bày: Anh xác nhận lời trình bày của chị Nguyễn Thị Minh A về thời gian kết hôn và con chung là đúng. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoản 02 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng xảy ra một số hiểu lầm nhưng không làm rõ được và do tác động từ bên ngoài. Từ tháng 9/2022, giữa vợ chồng xảy ra mâu thuẫn trầm trọng nên anh và chị Minh A đã sống ly thân với nhau từ đó cho đến nay. Nay chị Minh A làm đơn ly hôn anh, anh xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn và bản thân chị Minh A đang bị bệnh tật và vì con nên anh mong muốn Tòa án hòa giải để vợ chồng về đoàn tụ cùng nhau nuôi dạy con chung nhưng nếu chị Minh A vẫn kiên quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Minh A có 01 con chung như chị Minh A trình bày là đúng, hiện nay cháu đang ở cùng với chị Minh A. Nếu vợ chồng ly hôn anh có nguyện vọng được nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Anh xác nhận vợ chồng không có.

Tại phiên tòa hôm nay:

+ Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt và vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh K và được nuôi con chung khi ly hôn. Bị đơn triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt. Do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

+ Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà là đúng quy định; Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật. Còn bị đơn là chưa đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Minh A được ly hôn anh Nguyễn Tá K.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Minh K1, sinh ngày 22/7/2021 cho chị Minh A chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Minh A phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Đỗ Thị Minh A kết hôn với anh Nguyễn Tá K ngày 23/5/2019 và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Trí Quả, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Đỗ Thị Minh A, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Minh A và anh K là có thật và nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Từ tháng 9/2022, vợ chồng đã sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Phía anh K mặc dù không mong muốn ly hôn nhưng chị Minh A vẫn kiên quyết ly hôn thì anh cũng đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Minh A và anh K đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị Minh A được ly hôn với anh K.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa chị Minh A và anh K có hai con chung 01 con chung là Nguyễn Minh K1, sinh ngày 22/7/2021. Khi vợ chồng ly hôn, cả chị Minh A và anh K đều có nguyện vọng được nuôi con chung. Hội đồng xét xử xét thấy: Từ khi vợ chồng sống ly thân, cháu K1 vẫn đang ở với mẹ, hơn nữa hiện nay cháu vẫn còn nhỏ (dưới 36 tháng tuổi), cần sự chăm sóc của mẹ hơn vì vậy cần giao cháu cho chị Minh A tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét, giải quyết do các đương sự không yêu cầu.

[4] Về án phí: Chị Đỗ Thị Minh A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị Minh A được ly hôn anh Nguyễn Tá K.

2. Về con chung: Giao cho chị Đỗ Thị Minh A được chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Minh K1, sinh ngày 22/7/2021.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3.Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Đỗ Thị Minh A phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Minh A đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0006148 ngày 10/10/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành.

5. Quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *VKSND thị xã Thuận Thành;*
- *THADS thị xã Thuận Thành;*
- *Các đương sự.*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu